

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thuỳ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 18/11/2022, đối với các bị cáo:

1. Lương Văn H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Bản P, xã Đ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tòng Văn H1 và con bà: Lương Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn C, sinh ngày 10/7/2002. Nơi cư trú: Bản H, xã A, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn K và con bà: Quàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lương Thị N, sinh năm 1982.
Trú tại: Bản P, xã Đ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Co mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 07/10/2022, tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an thị trấn S tuần tra kiểm soát tại Tổ dân phố 5 thị trấn S, huyện Sông Mã phát hiện hai đối tượng đang đi chung trên 01 xe mô tô có biểu hiện phạm tội về ma túy, tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, người điều khiển xe mô tô khai là Lương Văn H, sinh năm 1995 ở bản P, xã Đ, Sông Mã còn người ngồi sau khai là Lò Văn C sinh năm 2002 ở bản H, xã A, Mường Ảng, Điện Biên. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần bên phải đang mặc của H có 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa 15 viên nén hình tròn màu hồng và 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng (H và C khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter màu sơn đen BKS 34B3 – 361.54, số khung RLCUG0610GY319470, số máy 03D46-335580.

Ngày 08/10/2022 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

- 15 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 1,41 gam, trích 02 viên có tổng khối lượng 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H1, vật chứng còn lại 13 viên có tổng khối lượng 1,22 gam ký hiệu L1.

- Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 2,66 gam, trích 0,11 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H2, vật chứng còn lại 2,55 gam ký hiệu L2.

Tại Kết luận giám định số 1632 ngày 12/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu H2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,41 gam, loại Methamphetamine và 2,66 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Ngày 07/10/2022, Lò Văn C từ nhà ở bản H, xã A, Mường Ảng, Điện Biên xuống nhà Lương Văn H ở bản P, xã Đ, Sông Mã để cùng H đi tìm việc làm thuê. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 34B3 – 361.54 chở C đi xuống tỉnh Hưng Yên để làm thuê, trên đường đi H rủ C góp tiền để mua ma túy cùng nhau sử dụng, C đồng ý và thống nhất mỗi người 650.000vnd, H chở C đi theo Quốc lộ 4G vào đến bản N, xã H, Sông Mã dừng xe ở ven đường, C lấy số tiền 650.000vnd ra đưa cho H, H cũng lấy số tiền 650.000vnd ra cầm ở tay, cùng lúc này nhìn thấy một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đang ở gần đấy, H bảo C đứng trông xe còn H đi đến chỗ người đàn ông hỏi mua ma túy, người đàn ông bảo có và hỏi H mua bao nhiêu tiền, H nói: “Mua 1.300.000vnd Hồng phiến và Heroine” đồng thời đưa toàn bộ số tiền cho người đàn ông này, người đàn ông nhận tiền rồi bảo H đứng chờ. Khoảng 05 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho H 02 gói nilon màu xanh, trong đó 01 gói chứa 15 viên hồng phiến và 01 gói chứa Heroine, H cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi quay lại chỗ C, C hỏi H thì biết đã mua được ma túy, sau đó H điều khiển xe chở C quay ra hướng thị trấn Sông Mã. Khi đi được một đoạn H và C dừng xe rồi vào bụi cây ven đường trích một ít Heroine ra cùng nhau sử dụng bằng hình thức chích qua tĩnh mạch vào cơ thể, sử dụng xong H vứt xilanh ngay tại đấy và gói số ma túy còn lại cất vào trong túi quần đang mặc rồi tiếp tục chở C đi xuống tỉnh Hưng Yên. Khi H chở C đi đến khu vực Tổ dân phố 5 thị trấn S, Sông Mã thì bị Tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Công an thị trấn S kiểm tra thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 170/CT-VKSSM ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lương Văn H, Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Lương Văn H từ 50 tháng đến 56 tháng tù; Lò Văn C từ 48 tháng đến 54 tháng tù; các bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; riêng Lò Văn C gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và miễn án phí cho các bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Hồi 16 giờ 10 phút ngày 07/10/2022, tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an thị trấn Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Lường Văn H và Lò Văn C về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ được tại túi quần bên phải đang mặc của Lường Văn H 02 loại chất ma túy, gồm: loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,41 gam; loại Heroine có khối lượng 2,66 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của các bị cáo là 4,07 gam, mục đích Tàng trữ để sử dụng.

- Tại phiên toà, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người làm chứng; lời khai nhận của các bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Các bị cáo Lường Văn H; Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là N trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hình sự đối với hành vi của mình và cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Lương Văn H là người giữ vai trò chính, (khởi xướng, rủ rê, trực tiếp giao dịch mua bán ma túy); bị cáo Lò Văn C là người giữ vai trò thứ yếu, đóng góp tiền. Do vậy, bị cáo H sẽ phải chịu mức hình phạt cao hơn so với đồng phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đều có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng.

[6] Về vấn đề khác liên quan:

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái theo các bị khai đã bán ma túy cho các bị cáo tại địa phận đường vào bản N, xã H, Sông Mã. Do các bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter màu sơn đen BKS 34B3 – 361.54 tạm giữ của bị cáo Lương Văn H, qua tra cứu thông tin phương tiện đường bộ có đăng ký xe mang tên Phạm Văn Q, trú tại Viên C, Kim T, Kim Thành, Hải Dương. Qua xác minh xác định chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình do bà Lương Thị N (mẹ của bị cáo H) mua cho bị cáo H để làm phương tiện đi lại, khi bị cáo sử dụng xe đi mua túy thì bà N không biết. Kết quả tra cứu chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại phiên toà, bà Lương Thị N có ý kiến xin lại đối với chiếc xe mô tô trên, vì là phương tiện duy nhất. Do đó, cần xem xét trả lại.

[7] Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 phong bì thư niêm phong do Bru điện Việt Nam phát hành, chứa: 01 túi nilon màu trắng chứa 1,23 gam là Hồng phiến; 01 túi nilon màu trắng 2,55 gam là Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: Các bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; riêng bị cáo Lò Văn C thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí đối với các bị cáo.

[9] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về nội dung, tội danh và đề xuất mức án đối với bị cáo Lương Văn H là chưa N khắc, Hội đồng xét xử cần cân nhắc, nhằm có mức án đúng mức phù hợp với vai trò và hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lường Văn H và Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Lường Văn H 60 tháng tù (sáu mươi tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/10/2022.

- Xử phạt: Lò Văn C 54 tháng tù (năm mươi bốn). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/10/2022.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng lưu kho ký hiệu L1 có khối lượng 1,23 gam Hồng phiến, 01 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng lưu kho ký hiệu L2 có khối lượng 2,55 gam Heroine. 02 mảnh Nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở được đựng trong 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

- Trả lại cho bà Lường Thị N: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER, màu sơn đen, BKS: 34B3: 361.54, số khung: RLCUG0610GY319470, số máy: G3D4E335580; xe không có gương chiếu hậu, phần vỏ xe bị vỡ, xước nhiều chỗ; không kiểm tra máy móc bên trong, xe đã qua sử dụng và cũ (Khi xe được chuyển đến chúng tôi cùng nhau tiến hành niêm phong chiếc xe trên tại 02 vị trí yên gắn với cốp và máy gắn với hơi).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 160 ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 30/11/2022.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Sông Mã;
- Thi hành án hình sự;

- Thi hành án dân sự;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Lường Văn Quyết

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo; người có QL,NV liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

Lường Văn Quyết

